

Số: **2827** /BNN-TCLN
V/v phê duyệt kế hoạch khai thác
gỗ rừng tự nhiên năm 2012

Hà Nội, ngày **30** tháng **9** năm 2011

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch khai thác, sử dụng gỗ năm 2011 và nhu cầu sử dụng gỗ rừng tự nhiên năm 2012;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch khai thác, sử dụng gỗ rừng tự nhiên năm 2011 và đề nghị phê duyệt hạn mức khai thác năm 2012 như sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2011

Căn cứ văn bản số 2180/TTg-KTN ngày 29/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch sản lượng khai thác gỗ rừng tự nhiên năm 2011, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thông báo, hướng dẫn các địa phương giao kế hoạch khai thác cho các chủ rừng có phương án quản lý rừng bền vững, phương án điều chế rừng được duyệt và trong thời gian qua không để xảy ra vi phạm về công tác quản lý bảo vệ rừng trong lâm phần được giao. Đồng thời, thông báo kế hoạch sử dụng gỗ theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

- Sử dụng cho nhu cầu thiết yếu của các địa phương có rừng khai thác: 165.000 m³.

- Dự trữ cho phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai: 25.000 m³

- Dự trữ cho quốc phòng, nhu cầu quan trọng của Nhà nước: 10.000 m³

Để triển khai kế hoạch khai thác, cung ứng gỗ cho các nhu cầu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã yêu cầu các tỉnh sau khi giao kế hoạch phải có thông báo tới các địa phương, đơn vị trong cả nước biết để liên hệ mua gỗ. Giá mua bán gỗ do Ủy ban nhân dân tỉnh có khai thác quy định hoặc theo thỏa thuận giữa bên bán và bên mua. Thời gian dự trữ gỗ thực hiện đến hết ngày 31/12 hàng năm, ngoài thời gian này, nếu không có nhu cầu thì đơn vị dự trữ gỗ được tự quyền quyết định tiêu thụ cho các mục đích khác.

Trong quá trình triển khai các địa phương thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về tiến độ thực hiện tuy đạt thấp so với cùng kỳ năm trước nhưng các địa phương đều cam kết sẽ hoàn thành 100% kế hoạch. Khối lượng gỗ khai thác được, các

địa phương đều sử dụng, dự trữ và cung ứng theo đúng khối lượng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thông báo.

2. Về thực hiện mô hình thí điểm quản lý, sử dụng rừng bền vững theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 455/TTg-NN, ngày 20/04/2005, đến tháng 5/ 2011 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo thực hiện xây dựng 10 mô hình quản lý rừng bền vững, cụ thể:

- Năm 2008 - 2009 triển khai được 4 mô hình (tỉnh Đắk Nông: 01, Đắk Lắk: 02, Kon Tum: 01);

- Năm 2010 - 2011 triển khai 6 mô hình (Hà Tĩnh: 01, Gia Lai: 02, Ninh Thuận 01, Quảng Bình 01, Đắk Nông: 01).

So với kế hoạch đặt ra việc triển khai các mô hình quản lý rừng bền vững còn chậm, thời gian thực hiện chưa nhiều nên chưa tổng kết đánh giá được một cách toàn diện. Qua đánh giá sơ bộ 4 mô hình thực hiện từ năm 2008 - 2009 cho thấy khi triển khai thực hiện quản lý rừng bền vững, rừng được bảo vệ tốt, giá trị kinh doanh rừng tăng rõ rệt, thu hút nhiều lao động tham gia nghề rừng. Dự kiến, trong năm 2012 Bộ sẽ đánh giá sơ kết các mô hình đã triển khai để bổ sung, rút kinh nghiệm và trên cơ sở đó báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép triển khai ra diện rộng.

3. Hạn mức sản lượng khai thác năm 2012

Để các địa phương kịp thời chuẩn bị rừng cho khai thác năm 2011, căn cứ Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hạn mức sản lượng khai thác gỗ rừng tự nhiên năm 2011 là 200.000 m³.

Khối lượng gỗ khai thác dự kiến được sử dụng cho nhu cầu thiết yếu của các địa phương có khai thác rừng, cung ứng gỗ cho phòng chống thiên tai, quốc phòng và cung ứng cho các tỉnh không có khai thác rừng tự nhiên, về khối lượng, phương thức sử dụng cho các nhu cầu thực hiện như năm 2011.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. Chính phủ;
- Lưu: VT, TCLN^(4b).

